

Số: 45/2008/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc đặt, đổi tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố**  
**trên địa bàn Thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2008/NQ-HĐND ngày 14/6/2008 của HĐND Thành phố về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố về việc ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thông tin và Văn phòng UBND Thành phố,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đặt tên 31 đường, phố mới và điều chỉnh độ dài cho 03 đường, phố trên địa bàn Thành phố (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông Vận tải chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng phối hợp với UBND các quận, huyện và các đơn vị liên quan thực hiện việc phân định ranh giới, gắn biển tên 31 đường, phố mới được đặt tên và 03 đường, phố được điều chỉnh độ dài.


**Điều 3.** Giao Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các cơ quan thông tin tuyên truyền của Thành phố, các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài đường phố; về ý nghĩa của địa danh, danh nhân được đặt tên cho các đường, phố mới được đặt tên và đường, phố được điều chỉnh độ dài.

**Điều 4:** Giao Công an Thành phố chỉ đạo công an các quận huyện có đường phố được đặt tên và điều chỉnh độ dài xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành điều chỉnh hộ khẩu, chứng minh thư và các giấy tờ có liên quan đến các hộ dân đang sinh sống tại địa bàn, đảm bảo ổn định tại cơ sở.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Tổ chức TW Đảng;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: VHTT&DL, GTVT; QP; NG;
- Viện KHXHVN; Trung ương GHPGVN;
- TT TU, TTHĐND TP HN, TP HCM;
- Các đ/c PCT UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ban VHXXH HĐND Thành phố;
- Như điều 4;
- Các sở: TNMT, QHKT;
- VP Thành ủy, HĐND, Đoàn ĐB QH Hà Nội;
- Các báo, đài Trung ương, Hà Nội;
- CPVP UBND, Các tổ CV, TH;
- Lưu 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH 



Nguyễn Thế Thảo

**DANH SÁCH**  
**Đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố**  
**trên địa bàn Thành phố Hà Nội**  
*(Kèm theo Quyết định số: 45/2008/QĐ-UBND ngày 11/7/2008*  
*của UBND Thành phố Hà Nội)*

**I. Đặt tên 31 đường, phố:**

**1. Phố Nguyễn Khả Trạc:** Cho đoạn từ 160 phố Mai Dịch (trường Cao đẳng nghề cơ điện Hà Nội) đến số nhà 20 ngách 6/58 Doãn Kế Thiện, quận Cầu Giấy.

Dài : 400 m, rộng : 18 m.

**2. Phố Phạm Thận Duật:** Cho đoạn từ ngõ 6 Doãn Kế Thiện đến hết ngách 6/58 Doãn Kế Thiện, quận Cầu Giấy.

Dài : 600 m, rộng : 18 m.

**3. Phố Trần Tử Bình:** Cho đoạn từ số nhà 387 Hoàng Quốc Việt đến khu nhà C6 Tập thể Nghĩa Tân (hiện là Ngõ 387 Hoàng Quốc Việt), quận Cầu Giấy.

Dài : 500 m, rộng : 10 m.

**4. Phố Xã Đàn:** Cho đoạn từ ngã tư Đại Cồ Việt - Lê Duẩn đến ngã tư Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa.

Dài : 1.500 m; rộng: 50 m.

**5. Phố Trúc Khê:** Cho đoạn từ số 2 ngõ 68 đường Nguyễn Hồng đến số nhà 103 Đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa.

Dài : 300 m; rộng: 10 m.

**6. Phố Mai Anh Tuấn:** Cho đoạn từ cuối Phố Hoàng Cầu (Công ty Hà Thủy) đi ven hồ Đống Đa đến số nhà 74, tổ 58 phường Thành Công, quận Đống Đa.

Dài : 900 m; rộng 6 - 7 m.

**7. Phố Nguyễn Tư Giản:** Cho đoạn từ số nhà 75 phố Bảo Linh đến số nhà 36 ngõ 3 phố Phúc Tân và Trường mầm non Tuổi Hoa, quận Hoàn Kiếm.

Dài : 300 m, rộng: 7 m.

**8. Phố Tây Trà:** Cho đoạn hiện là ngõ 532 đường Lĩnh Nam đến đoạn giao cắt với đường vành đai 3, quận Hoàng Mai.

Dài : 700 m, rộng : 8 - 10 m.

**9. Phố Định Công Thượng:** Cho đoạn từ Cầu Lủ đi qua Viện Y học quân đội đến ngõ hiện là ngõ 217 phố Định Công Thượng, quận Hoàng Mai.

Dài : 650 m, rộng : 6 - 7 m.

**10. Phố Trần Thủ Độ:** Cho đoạn từ đường vành đai 3 đến khu nhà Nơ 5 khu chung cư Pháp Vân, Tứ Hiệp, quận Hoàng Mai.

Dài : 700 m, rộng : 30 m.

**11. Phố Đặng Xuân Bảng:** Cho đoạn từ ngã 3 phố Đại Từ (bên cạnh chùa Đại Từ) đến công ty cổ phần Kỹ thuật Thăng Long (Toà nhà OCT2/ĐN2), quận Hoàng Mai.

Dài : 400 m, rộng : 20 m.

**12. Phố Vạn Hạnh:** Cho đoạn từ ngã 3 lối rẽ vào phố Trường Lâm, sát với khu vực trụ sở UBND quận Long Biên đến khu nhà H1 khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên.

Dài : 1.100 m, rộng : 17 m.



**13. Phố Nguyễn Cao Luyện:** Cho đoạn từ số nhà 434 đường Ngô Gia Tự đến khu Nhà P3 khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên.

Dài : 1.200 m, rộng : 17 m.

**14. Phố Huỳnh Văn Nghệ:** Cho đoạn từ số nhà 449 đường Nguyễn Văn Linh đến khu đô thị mới Sài Đồng, quận Long Biên.

Dài : 700 m, rộng : 30 m.

**15. Phố Việt Hưng:** Cho đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh (Khu sinh thái Tầm Dâu) đến khu đô thị mới Việt Hưng (Cạnh đình Lệ Mật), quận Long Biên.

Dài : 800 m, rộng : 22 m.

**16. Phố Thanh Am:** Cho đoạn từ dốc đê sông Đuống, qua thôn Thanh Am đến khu tái định cư xóm Lò (Đường 5), quận Long Biên.

Dài : 600 m, rộng : 7,5 m.

**17. Phố Gia Quát:** Cho đoạn từ số nhà 69 ngõ 481 đường Ngọc Lâm đến khu tập thể Trung học đường sắt, quận Long Biên.

Dài : 600 m, rộng : 6 - 8 m.

**18. Đường Đào Duy Tùng:** Cho đoạn từ Quốc lộ 3 (đường vào cửa Tây di tích thành Cổ Loa) đến đường vòng Thành Trung đi đền thờ An Dương Vương, huyện Đông Anh.

Dài : 2.400 m, rộng : 17,5 m.

**19. Đường Ga Đông Anh:** Cho đoạn từ Quốc lộ 3 (đường vào Ga Đông Anh) đến ngã 3 áp Tó, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh.

Dài : 1.600 m; rộng : 10,5 m.

**20. Đường Đặng Phúc Thông:** Cho đoạn từ số nhà 670 Hà Huy Tập (lối rẽ vào đường Đình Xuyên) qua Dốc Lã, Yên Thường đến hết địa phận Hà Nội (Km 156 + 650), thuộc huyện Gia Lâm.

Dài : 1.500 m; rộng : 48 m.

**21. Đường Nguyễn Bình:** Cho đoạn từ cuối đường Nguyễn Đức Thuận (lối rẽ vào Công ty sữa Vinamilk) đến hết địa phận Hà Nội, thuộc huyện Gia Lâm.

Dài : 1.700 m; rộng : 25 m.

**22. Đường Đa Tốn:** Cho đoạn từ ngã ba đê Bát Tràng (đê Sông Hồng) đi xuống xã Đa Tốn, qua chợ Bún, UBND xã Đa Tốn đến ngã ba bên cạnh Chùa Lê Xá, huyện Gia Lâm.

Dài : 1600 m, rộng : 8 m.

**23. Phố Khuông Việt:** Cho đoạn từ Quốc lộ 3 (đối diện với Xí nghiệp Môi trường Đô thị Thị trấn Sóc Sơn), bên cạnh bến xe Bus đến ngõ 81 đường Núi Đồi, huyện Sóc Sơn.

Dài : 700 m; rộng : 11,5 m.

**24. Phố Thân Nhân Chung:** Cho đoạn từ đường Núi Đồi đối diện với Nhà Văn hóa Huyện Sóc Sơn, bên phải là Sân vận động, bên trái là Trường THCS Thị trấn đến đường vành đai của Khu đô thị mới Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn.

Dài : 500 m; rộng 10 – 20 m.

**25. Phố Lưu Nhân Chú:** Cho đoạn từ Quốc lộ 3 (đối diện Cây xăng Tư nhân Nghĩa Bình) đi qua khu dân cư, Trường Mầm non và Trường PTCS Thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn.

Dài : 400 m; rộng : 13,5 m.



**26. Đường Ngũ Hiệp:** Cho đoạn từ Ngã 3 Ngọc Hồi đối diện tượng đài Quang Trung, đi qua đình Ngũ Hiệp, qua thôn Tự Khoát, làng Tương Chúc xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì đến ngã 4 Cầu Om (lối rẽ vào thôn Liên Ninh) hết địa phận xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì.

Dài : 2.100m, rộng : 10 m.

**27. Đường Đông Mỹ:** Cho đoạn tiếp nối với đường đề nghị đặt tên Ngũ Hiệp, đi qua UBND xã Đông Mỹ, trường tiểu học Đông Mỹ đến ngã 3 Đông Trạch lối lên đề Thanh Trì, huyện Thanh Trì.

Dài : 1.400 m, rộng : 10 m.

**28. Đường Yên Xá:** Cho đoạn từ đường Cầu Bươu (đối diện số nhà 51) lối rẽ vào thôn Yên Xá đến trường Tiểu học Tân Triều của thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì.

Dài : 600 m, rộng : 8 - 10 m.

**29. Phố Nguyễn Cơ Thạch:** Cho đoạn từ ngã 3 đường Hồ Tùng Mậu bên cạnh UBND huyện Từ Liêm đi qua khu đô thị Mỹ Đình I, Mỹ Đình II đến bùng binh gần khu nhà CT6 Mỹ Đình I, huyện Từ Liêm.

Dài: 1.000 m, rộng: 40 m.

**30. Đường Lê Quang Đạo:** Cho đoạn từ cửa Sân Vận động Quốc gia (cuối đường Lê Đức Thọ) đến ngã 3 tiếp nối với đường Láng Hòa Lạc, huyện Từ Liêm.

Dài: 2.000 m, rộng: 60 - 100 m.

**31. Phố Đỗ Đức Dục:** Cho đoạn từ ngã 3 đường Phạm Hùng bên phải là Trung tâm Hội nghị Quốc gia đến ngã 3 đường số 7 giao với Khu Mễ Trì Thượng, huyện Từ Liêm.

Dài: 700 m, rộng: 30 m.

## II. Điều chỉnh độ dài cho 03 đường, phố:

**1. Điều chỉnh kéo dài phố Trần Bình:** Cho đoạn từ cuối phố Trần Bình (khu Chợ tạm) đến ngã 3 (cổng thôn Phú Mỹ, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm).

Dài: 400 m, rộng: 8 - 10 m.

**2. Điều chỉnh kéo dài Phố Nam Dư:** Cho đoạn từ số nhà 595 đường Lĩnh Nam hiện là ngõ 142 đường Khuyến Lương đến giáp đường vành đai 3, quận Hoàng Mai.

Dài : 400 m, rộng : 6 - 7 m.

**3. Điều chỉnh kéo dài phố Trần Đại Nghĩa:** Cho đoạn từ số nhà 144 Lê Thanh Nghị đến 126 C phố Đại La, quận Hai Bà Trưng.

Dài : 700 m, rộng : 21,5 m.

---

